| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DIÊN KHÁNH**<br>**TỈNH KHÁNH HÒA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 02/2024/QĐCNTTLH | *D, ngày 26 tháng 01 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Nguyễn Tuấn H và bà Lê Thái Cẩm Q;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của ông Nguyễn Tuấn H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Nguyễn Tuấn H, sinh năm: 1992
Địa chỉ: Thôn H, xã V, huyện V, Khánh Hòa

Bà Lê Thái Cẩm Q, sinh năm 1998
Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn D, huyện D, Khánh Hòa

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 01 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Tuấn H và bà Lê Thái Cẩm Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thái Cẩm Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Lê Nhật Uyển, sinh ngày 16/5/2020.

Ông Nguyễn Tuấn H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng, mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), thời gian bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Ông H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung ông H, bà Q đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Tuấn H và bà Lê Thái Cẩm Q tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Quy định: Kể từ ngày bà Q có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng ông H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.*

*Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.*

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành án theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

***Nơi nhận***:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- UBND thị trấn Diên Khánh, Diên Khánh;
(nơi đăng ký kết hôn - Giấy CNKH số: 99/2019 ngày 21/8/2019);
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn.

*(Đã ký)*

**Trần Thị Tuyết S**ương